

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5 - QUẢNG NGÃI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2025/ HNGĐ-ST
Ngày 25/9/2025
Về việc “Ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà : Bà Lê Thị Diệu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trịnh Thị Thanh Thúy.
2. Ông Nguyễn Đức Khánh.

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Tiến Dũng - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 5 - Quảng Ngãi.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Quảng Ngãi tham gia phiên toà: Ông Võ Thành Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm đặt tại phòng xử án Tòa án nhân dân khu vực 5 - Quảng Ngãi cơ sở 2 và điểm cầu thành phần đặt tại Tòa án nhân dân khu Vực 5 - Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm, trực tuyến công khai vụ án thụ lý số 112/2025/TLST- HNGĐ ngày 10/6/2025 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2025/QĐXXST - HNGĐ, ngày 04/9/2025; Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 15/TB - TA ngày 15/9/2025 của Toà án nhân dân Khu vực 5 - Quảng Ngãi, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: anh Võ Văn V- sinh năm 1973

Địa chỉ: Thôn T P, xã T T, tỉnh Quảng Ngãi.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thúy V1 - sinh năm 1975.

Địa chỉ: Thôn T T, xã T T, tỉnh Quảng Ngãi. (

Anh V, chị V1 đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**Tại đơn khởi kiện, các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, nguyên đơn anh Võ Văn V trình bày:*

Anh Võ Văn V và chị Nguyễn Thị Thúy V1 tự nguyện quen nhau rồi đến với nhau, chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1994 có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán nhưng không đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn anh V và chị V1 sinh sống tại Thôn Tân Phú, xã Hành Tín Tây, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi (nay là Thôn Tân Phú, xã Thiện Tín, tỉnh Quảng Ngãi).

Cuộc sống hôn nhân có những bất đồng nên từ năm 2019 anh V và chị V1 đã sống ly thân. Giữa anh V và chị V1 đã không còn tình cảm nên anh V gửi đơn đến Tòa để yêu cầu Tòa giải quyết cho anh V được ly hôn với chị Nguyễn Thị Thúy V.

*Về con chung: có 02 con chung tên: Võ Vũ T, sinh ngày 25/5/1994; Võ Thị Thanh T1, sinh ngày 22/12/1997. Hiện nay cả 02 con đã trên 18 tuổi và có khả năng lao động để nuôi sống bản thân nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

**Bị đơn chị Nguyễn Thị Thúy V:* Chị V1 và anh V kết hôn từ năm 1994 có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán. Quá trình chung sống có những bất đồng nên đã ly thân hơn 06 năm. Anh V yêu cầu ly hôn thì chị V1 đồng ý ly hôn.

Về con chung: Thống nhất có 02 con chung tên Võ Vũ T, sinh ngày 25/5/1994; Võ Thị Thanh T1, sinh ngày 22/12/1997. Hiện nay cả 02 con đã trên 18 tuổi và có khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

**Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Quảng Ngãi phát biểu ý kiến:*

- Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, 71, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên việc Tòa án thụ lý quan hệ tranh chấp là “Ly hôn” là chưa chính xác theo quy định tại Nghị quyết số 35/2000/NQ-QH10 ngày 09/6/2000 của Quốc hội. Đề nghị HĐXX xác định lại quan hệ tranh chấp là “Yêu cầu không công nhận vợ chồng”.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 14 và các Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình; điểm c khoản 3 Nghị quyết 35/2000/QH10 ngày 09/6/2000 của Quốc hội. Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội tuyên xử: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa ông Võ Văn V và bà Nguyễn Thị Thúy V; Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên không xét; Về án phí: Ông Vũ phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Anh Võ Văn V có đơn khởi kiện yêu cầu giải quyết ly hôn với chị Nguyễn Thị Thúy V. Chị Nguyễn Thị Thúy V1 có nơi cư trú tại: Thôn Tân Phú, xã Hành Tín Tây, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi (nay là thôn Tân Phú, xã Thiện Tín, tỉnh Quảng Ngãi nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 5 - Quảng Ngãi).

[2] Anh Võ Văn V và chị Nguyễn Thị Thúy V1 chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1994 nhưng không đăng ký kết hôn. Tháng 6/2025 anh V có đơn yêu cầu giải quyết ly hôn nên Tòa án đã thụ lý xác định quan hệ tranh chấp “Ly hôn” là đúng theo quy định tại Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 và Khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Anh V, chị V1 có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do vậy căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[4] Về nội dung: Anh V có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn chị Nguyễn Thị Thúy V. Giữa anh V và chị V1 chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1994 nhưng không có đăng ký kết hôn. Kết quả xác minh ngày 21/8/2025, UBND xã Thiện Tín cung cấp thông tin: Qua tra cứu trên hệ thống xác định ông Võ Văn V và bà Nguyễn Thị Thúy V1 không đăng ký kết hôn. Theo quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình việc kết hôn phải được đăng ký và do cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện theo quy định. Việc kết hôn không đăng ký theo quy định tại khoản này thì không có giá trị pháp lý. Theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Luật Hôn nhân và gia đình nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của luật này chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa vợ chồng. Trong trường hợp không đăng ký kết hôn mà có yêu cầu ly hôn thì Tòa án thụ lý và tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại Điều 9, khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh Võ Văn V và chị Nguyễn Thị Thúy V.

[4] Về con chung: Có 02 con chung tên Võ Vũ T, sinh ngày 25/5/1994; Võ Thị Thanh T1, sinh ngày 22/12/1997. Hiện nay cả 02 con đã trên 18 tuổi và có khả năng lao động để nuôi sống bản thân nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Không yêu cầu, nên không xem xét.

[6] Về nợ chung: Không có.

[7] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Quảng Ngãi về việc giải quyết về vấn đề hôn nhân, con chung, tài sản chung, nợ chung, về án phí giữa anh Võ Văn V và chị Nguyễn Thị Thúy V1 là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với đề nghị của Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp là “Yêu cầu không công nhận quan hệ vợ chồng” là không đúng theo quy định Điều 53 và Khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[8] Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Võ Văn V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 39, Khoản 4 Điều 147, Điều 227 Điều 228; Điều 266, 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 9, Điều 14, Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh Võ Văn V và chị Nguyễn Thị Thúy V.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Võ Văn V phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh V đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001115 ngày 10/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 5 - Quảng Ngãi).

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND Khu vực 5 - Quảng Ngãi;
- Phòng THADS Khu vực 5 - Quảng Ngãi;
- THADS tỉnh Quảng Ngãi;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

Lê Thị Diệu